

591160

1916

BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 22/02/2018

MẪU NHÃN DỰ KIẾN  
(BSL1)

I. NHÃN HỘP:



**TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC:** SCDS L2

**TOGINKO**

Viên nén bao phim

**CÔNG THỨC:**

- Cao khô lá Bạch Quả (*Extractum Folii Ginkgo siccus*)..... 80 mg  
tương đương lá Bạch Quả ..... 2800 mg
- Tá dược .....vừa đủ 1 viên

(Lactose, croscarmellose natri, colloidal silicon dioxyd, microcrystallin cellulose 101, crospovidon, magnesi stearat, tinh bột ngô, hydroxypropyl methylcellulose 606, copovidon, polyethylen glycol 6000, titan dioxyd, polysorbat 80, talc, màu ponceau dye, màu oxyd sắt vàng, màu oxyd sắt đen).

**TÍNH CHẤT:**

Cao khô lá Bạch Quả có tác dụng bảo vệ thần kinh, là chất chống oxy hóa, quét các gốc tự do, ổn định màng tế bào và ức chế yếu tố hoạt hóa tiểu cầu. Nó còn có tác dụng làm giãn tế bào nội mô, có tác dụng ức chế sự suy giảm các thụ thể thần kinh giao cảm và phó giao cảm do tuổi già và kích thích sự tiếp nhận cholin ở vùng sừng Ammon.

**CHỈ ĐỊNH:** Phòng và điều trị các chứng và hội chứng sau:

- Các triệu chứng suy giảm trí năng bệnh lý của người lớn tuổi (các rối loạn về chú ý, trí nhớ). Suy tuần hoàn não, suy tuần hoàn võng mạc (rối loạn thị giác).
- Điều trị triệu chứng đau cách hồi của bệnh tắc động mạch chi dưới mạn tính (tê lạnh tay chân, kiến bò).
- Cải thiện hội chứng Raynaud.

**CÁCH DÙNG:**

Người lớn và trẻ em  $\geq 12$  tuổi: uống 120 mg – 240 mg/ngày, chia ngày 2 – 3 lần.  
Thường cần một thời gian 6 đến 12 tuần thì Toginko có hiệu quả.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

- Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.
- Người đang có xuất huyết, rối loạn đông máu.
- Trẻ em dưới 12 tuổi.
- Trường hợp pha nhồi máu não cấp, nhồi máu cơ tim cấp, xuất huyết não, suy giảm trí nhớ do thiếu năng trí tuệ, thần kinh phân liệt.

**THẬN TRỌNG:**

Khi đang dùng thuốc chống đông máu.

**THỜI KỲ MANG THAI – CHO CON BÚ:**

Không nên sử dụng Toginko cho phụ nữ có thai và phụ nữ cho con bú.

**TÁC DỤNG PHỤ:**

- Nhẹ và hiếm gặp thường do dùng thuốc lâu ngày: rối loạn tiêu hóa, nhức đầu, dị ứng da.
  - Có thể kéo dài thời gian chảy máu.
- Thông báo cho bác sỹ những tác dụng phụ không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

**TƯƠNG TÁC THUỐC:**

Chưa có thông tin tương tác thuốc với thuốc chống đông, thuốc chống động kinh, thuốc chống trầm cảm.  
Để tránh tương tác thuốc có thể xảy ra, thông báo cho bác sỹ hoặc dược sỹ những thuốc đang sử dụng.

**QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:**

Trong trường hợp quá liều, đưa ngay đến bệnh viện để xử trí. Chưa có phương pháp chuyên biệt, chủ yếu dùng các biện pháp chữa trị triệu chứng.

**HẠN DÙNG:**

24 tháng kể từ ngày sản xuất. Không sử dụng thuốc hết hạn dùng.

**BẢO QUẢN:**

Nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

**TRÌNH BÀY:**

Vì 10 viên. Hộp 3 vỉ.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

**Đề xa tầm tay trẻ em**

**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.  
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sỹ.**

**Sản xuất tại:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA – DƯỢC PHẨM MEKOPHAR**  
297/5 Lý Thường Kiệt – Q11 – TP. Hồ Chí Minh – Việt Nam

Ngày 15 tháng 05 năm 2017

**Tổng Giám Đốc**



*DS. Huỳnh Thị Lan*



**TRƯỞNG PHÒNG**  
*Nguyễn Huy Hùng*